

Bản án số: 39/2022/KDTM-ST
Ngày: 30-6-2022
V/v: *Tranh chấp mua bán hàng hóa*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Kim Anh

2/ Ông Trần Quốc Hà

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Thục Đoan – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh:* Bà Đinh Hương Liên – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 28/2021/KTST, ngày 28 tháng 04 năm 2021, về việc: “*Kiên đòi tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2022/QĐXXST-KDTM ngày 06 tháng 5 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 142/2022/QĐST-KDTM ngày 31 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH TM A Việt Nam; Địa chỉ: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Minh N- sinh năm 1995; Địa chỉ: Đường D, Thị trấn E, huyện F, Tỉnh G.

(Có đơn xin vắng mặt)

- *Bị đơn:* Công ty TNHH Thương Mại Xuất Nhập Khẩu HP; Địa chỉ: Đường H, Phường I, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Quốc H– sinh năm: 1995; Địa chỉ: đường H, Phường I, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/4/2021, đơn xin rút một phần đơn khởi kiện ngày 19/04/2022 và quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn trình bày:

Ngày 18/8/2020 và ngày 25/8/2020, Công Ty TNHH Thương Mại XNK HP (sau đây gọi tắt là Công ty Huy Phát) mua hàng của công ty Công ty TNHH TM A Việt Nam (Sau đây gọi tắt là Công ty A Việt Nam) theo đơn đặt hàng số AR-C0069HPHAT-154 và số AR-C0069HPHAT-155 (tương đương với hóa đơn số: 0000108 ngày 19/08/2020 và 0000119 ngày 22/09/2020); hình thức giao dịch được thực hiện dựa trên các điều khoản thể hiện trong Đơn đặt hàng (không ký kết Hợp đồng mua bán), nhưng Công ty HP đã vi phạm điều khoản thanh toán trong đơn đặt hàng.

Suốt thời gian từ tháng 9/2020 đến tháng 4/2021, Công ty A Việt Nam nhiều lần liên hệ Công ty HP qua nhiều hình thức như gọi điện, nhắn tin, gặp mặt trực tiếp, gửi mail, gửi thư đề yêu cầu Công ty HP thực hiện nghĩa vụ thanh toán giá trị của hai đơn hàng trên nhưng phía Công ty HP vẫn cố tình trì hoãn, không chịu thanh toán tiền mua hàng.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án thì Công ty HP đã trả được 150.000.000 đồng. Nên Công ty A Việt Nam yêu cầu Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết:

- Xin rút yêu cầu buộc Công ty HP trả lãi phát sinh tạm tính từ ngày 01/9/2020 đến 31/03/2021, theo lãi xuất quá hạn do ngân hàng nhà nước quy định là 0.03%/ngày tương ứng với số tiền là 16.303.333 đồng.

- Buộc Công ty HP trả cho Công ty A Việt Nam số tiền là 103.946.000 đồng. Thực hiện một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Công ty HP được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án làm việc; không giao nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình và các tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án, nên không có lời khai.

Tại phiên tòa, Công ty A Việt Nam có đơn xin vắng mặt và vẫn giữ yêu cầu khởi kiện như tại Đơn sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện.

Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ Công ty HP để tham gia xét xử nhưng đại diện Công ty Huy Phát đều vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu về việc giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đúng quy định của pháp luật; việc chấp hành pháp luật từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa của nguyên đơn đúng quy định của pháp luật; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của đương sự.

Về nội dung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đình chỉ yêu cầu nguyên đơn xin rút.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xét đơn khởi kiện của Công ty A Việt Nam, Hội đồng xét xử nhận thấy đây là tranh chấp về Hợp đồng mua bán hàng hóa theo quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Do Công ty HP có trụ sở tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về sự có mặt của các đương sự:

Công ty A Việt Nam ủy quyền cho ông Lê Minh N tham gia tố tụng là phù hợp với quy định tại Điều 85 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Tại phiên tòa ông Lê Minh N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Công ty HP đã được Tòa án niêm yết, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng tại địa chỉ của Công ty HP, nhưng người đại diện theo pháp luật của Công ty Huy Phát không có văn bản trình bày ý kiến và vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với Công ty HP là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét việc Công ty A Việt Nam xin rút một phần yêu cầu khởi kiện.

Công ty A Việt Nam xin rút đơn về việc buộc Công ty HP trả lãi phát sinh tạm tính từ ngày 01/9/2020 đến 31/03/2021, theo lãi xuất quá hạn do ngân hàng Nhà nước quy định là 0.03%/ngày, tương ứng với số tiền là 16.303.333 đồng (*Bằng chữ: Mười sáu triệu ba trăm lẻ ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng*) là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật. Căn cứ theo quy định tại Điều 217 và Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử yêu cầu này của nguyên đơn.

[2.2] Xét yêu cầu của Công ty A Việt Nam yêu cầu Công ty HP trả số tiền 103.946.000 đồng.

Căn cứ vào hai đơn đặt hàng số AR-C0069HPHAT-154 và số AR-

C0069HPHAT-155 (tương đương với hóa đơn số: 0000108 ngày 19/08/2020 và 0000119 ngày 22/09/2020), phiếu giao hàng ngày 18/08/2020 và ngày 27/08/2020 là phù hợp với quy định tại khoản 1, Điều 24 Luật Thương mại 2005 quy định: “1. Hợp đồng mua bán hàng hóa được thể hiện bằng lời nói, bằng văn bản hoặc được xác lập bằng hành vi cụ thể.”. Như vậy, Công ty A Việt Nam và Công ty HP đã giao kết hợp đồng mua bán hàng hóa, được xác lập bằng hành vi cụ thể theo phiếu giao hàng ngày 18/08/2020 và ngày 27/08/2020.

Căn cứ Thư xác nhận công nợ ngày 01/03/2021, Công ty HP xác nhận việc Công ty HP còn nợ Công ty A Việt Nam số tiền mua hàng chưa thanh toán là 253.946.000 đồng; đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết thì Công ty HP đã trả nợ cho Công ty A Việt Nam số tiền 150.000.000 đồng. Số tiền Công ty HP còn nợ Công ty A Việt Nam tới thời điểm xét xử sơ thẩm là: 103.946.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 khoản 2 Điều 50, khoản 1 Điều 55 Luật Thương mại năm 2005 thì Công ty Huy Phát đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Vì vậy, Công ty A Việt Nam yêu cầu Công ty HP trả số tiền mua hàng chưa thanh toán tới thời điểm xét xử sơ thẩm là: 103.946.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

Công ty A Việt Nam yêu cầu Công ty HP thanh toán số tiền mua hàng chưa thanh toán một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Xét Công ty HP đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng. Do đó, để đảm bảo quyền lợi cho ông ty A Việt Nam, Hội đồng xét xử buộc Công ty HP thanh toán ngay một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty HP phải chịu án phí kinh doanh thương mại là 5.197.300 đồng.

Hoàn lại cho Công ty A Việt Nam số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp là 6.756.234 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0028395 ngày 28/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 1 Điều 40, Điều 85, 92, 217, 218, 227, 228, 271, 273, 278, 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014;

- Căn cứ Điều 24, Điều 50, Điều 55 Luật Thương mại 2005.

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của TANDTC hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH TM A Việt Nam buộc Công ty TNHH Thương Mại XNK HP trả lãi phát sinh tạm tính từ ngày 01/9/2020 đến 31/03/2021, theo lãi xuất quá hạn do ngân hàng nhà nước quy định là 0.03%/ngày tương ứng với số tiền là 16.303.333 đồng (*Bằng chữ: Mười sáu triệu ba trăm lẻ ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng*).

2. Buộc Công ty TNHH Thương Mại XNK HP trả cho Công ty TNHH TM A Việt Nam tiền là 103.946.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm lẻ ba triệu chín trăm bốn mươi sáu ngàn đồng*).

Trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành, án nếu bên phải thi hành án không thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản lãi theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty TNHH Thương Mại XNK HP phải chịu tiền án phí là 5.197.300 đồng.

Hoàn lại cho Công ty TNHH TM A Việt Nam số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp là 6.756.234 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0028395 ngày 28/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp.HCM;
- VKS quận Gò Vấp;
- Chi cục THADS quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- Lưu, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Hoàng